

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN  
CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN THỦY SẢN  
XUẤT KHẨU NGÔ QUYỀN  
NĂM 2015**

*(Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 1700460163  
đăng ký lần đầu ngày 23/03/2005, đăng ký thay đổi lần thứ 5  
do Sở Kế hoạch và Đầu tư Kiên Giang cấp ngày 28/8/2015)*

*Tháng 3 năm 2016*

Tên tổ chức niêm yết:

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN THỦY SẢN XUẤT KHẨU NGÔ QUYỀN**

Tên tiếng Anh : Ngo Quyen Processing export jointstock company

Tên viết tắt : ngoprexco

Logo



Địa chỉ: Khu Cảng cá Tắc Cậu, xã Bình An, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang

Email: [chatngoprexco@gmail.vn](mailto:chatngoprexco@gmail.vn)

Website: [www.ngoprexco.com](http://www.ngoprexco.com)

Giấy CNĐKKD số 1700460163 đăng ký lần đầu ngày 23/03/2005, đăng ký thay đổi lần thứ 2 ngày 24/05/2006, đăng ký lần thứ 3 ngày 11/03/2009, đăng ký lần thứ 4 ngày 19/11/2012, đăng ký lần thứ 5 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Kiên Giang cấp ngày 28/8/2015

Ngành nghề kinh doanh:

- Chế biến bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản.
- Bán buôn thủy sản.
- Chế biến sản phẩm từ ngủ cốc.

Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty cổ phần Chế biến Thủy sản Xuất Khẩu Ngô Quyền

Mã chứng khoán : NGC

Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phiếu

Tổng khối lượng niêm yết : 1.999.944 cổ phiếu

Tổng giá trị niêm yết : 19.999.440.000 đồng

**Tổ chức kiểm toán: CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN AFC VIỆT NAM – CN CẦN THƠ**

Địa chỉ: 237A5 đường 30 tháng 4, p.Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, tp Cần Thơ

Điện thoại: + 84 710 382 7888

Fax: + 84 710 382 3209 Email: [pkt.afcct@pkt.afcvietnam.vn](mailto:pkt.afcct@pkt.afcvietnam.vn)

Web: [www.pkt.afcvietnam.vn](http://www.pkt.afcvietnam.vn)

**I. Thông tin chung:**

**1. Thông tin khái quát**

- Tên giao dịch: **Công ty cổ phần chế biến thủy sản xuất khẩu Ngô Quyền**
- Tên tiếng Anh: Ngo Quyen Processing export jointstock company
- Tên viết tắt: **NGOPREXCO**
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 1700460163 đăng ký lần đầu ngày 23/03/2005, đăng ký thay đổi lần thứ 5 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Kiên Giang cấp ngày 28/08/2015.
- Vốn điều lệ: 19.999.440.000 đ (Mười chín tỷ chín trăm chín mươi chín triệu bốn trăm bốn mươi ngàn đồng)
- Vốn đầu tư của chủ Sở hữu: 19.999.440.000 đ (Mười chín tỷ chín trăm chín mươi chín triệu bốn trăm bốn mươi ngàn đồng)
- Địa chỉ: Khu Cảng cá Tắc Cậu, xã Bình An, huyện Châu Thành tỉnh Kiên Giang.
- Số điện thoại: 077 3874 131
- Số fax: 077 3924 331
- Website: [www.ngoprexco.com.vn](http://www.ngoprexco.com.vn)
- Mã cổ phiếu: **NGC**

*Quá trình hình thành và phát triển:*

Công ty cổ phần chế biến thủy sản xuất khẩu Ngô Quyền được thành lập theo quyết định số 252/QĐ-UB ngày 16/02/2005 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang trên cơ sở chuyển đổi Xí nghiệp Chế biến Thủy sản Xuất Khẩu Ngô Quyền trực thuộc Công ty Xuất Nhập Khẩu Thủy sản Kiên Giang (KISIMEX) thành Công ty cổ phần chế biến thủy sản xuất khẩu Ngô Quyền - Tên giao dịch đối ngoại Ngo Quyen Processing export jointstock company viết tắt là: **NGOPREXCO**.

Ngày 25/02/2005 Công ty tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất thông qua điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty đồng thời bầu HĐQT và BKS nhiệm kỳ I. Sở Tài chính tỉnh Kiên Giang, Công ty XNK thủy sản Kiên Giang chính thức bàn giao giá trị doanh nghiệp tính đến hết ngày 31/3/2005 cho Công ty CP chế biến thủy sản xuất khẩu Ngô Quyền với Vốn điều lệ: 10.000.000 đ (Mười tỷ đồng)

Công ty chính thức đi vào hoạt động ngày 01/04/2005. Địa chỉ trụ sở chính đặt tại số 326-328 đường Ngô Quyền, phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên

Giang. Nay di dời về địa chỉ: Khu Cảng cá Tắc cẩu, ấp Minh Phong, xã Bình An, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

Căn cứ Quyết định số 2090/QĐ-UB ngày 18/10/2005 của UBND tỉnh Kiên Giang về việc chuyển quyền sở hữu vốn Nhà nước đầu tư tại các doanh nghiệp về Công ty Du lịch-Thương mại tỉnh Kiên Giang. Theo trên Công ty CP CBTS XK Ngô Quyền là Công ty con của Công ty DL-TM Kiên Giang.

Được sự chấp thuận của Chủ tịch UBND tỉnh Kiên Giang ngày 08/12/2005 tại tờ trình số 230/TT-TM của Công ty DL-TM Kiên Giang về việc xin chủ trương bán tiếp phần vốn Nhà nước tại Công ty chỉ giữ lại 20%. Như vậy Công ty CP CBTS XK Ngô Quyền hiện tại là Công ty Liên kết của Công ty DL-TM Kiên Giang có vốn Nhà nước chiếm giữ là 20%.

- Ngày 06/3/2008 Công ty niêm yết cổ phiếu trên thị trường chứng khoán tại Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Hà Nội nay là Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

+ Số lượng cổ phiếu niêm yết lần đầu 1.000.000 cổ phiếu

+ Giá trị cổ phiếu niêm yết lần đầu 10.000.000.000 đ

- Ngày 14/4/2009 được Sở GDCK Hà Nội chấp thuận niêm yết bổ sung lần thứ 1

+ Số lượng cổ phiếu niêm yết bổ sung 200.000 cổ phiếu (Hai trăm ngàn)

+ Giá trị cổ phiếu niêm yết bổ sung 2.000.000.000 đ (Hai tỷ đồng)

+ Tổng số lượng Chứng khoán niêm yết 1.200.000 cổ phiếu (Một triệu hai)

+ Tổng giá trị Chứng khoán niêm yết 12.000.000.000 đ (Mười hai tỷ đồng)

- Ngày 05/08/2015 được Sở GDCK Hà Nội ban hành Quyết định số 478/QĐ-SGDHN chấp thuận cho NGC niêm yết bổ sung cổ phiếu lần thứ 2

+ Số lượng cổ phiếu niêm yết bổ sung 799.944 cổ phiếu (Hai trăm ngàn)

+ Giá trị cổ phiếu niêm yết bổ sung 7.999.440.000 đ

+ Tổng số lượng Chứng khoán niêm yết 1.999.944 cổ phiếu

+ Tổng giá trị Chứng khoán niêm yết 19.999.440.000 đ

## **2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh**

- Ngành nghề kinh doanh chính:

+ Chế biến bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản.

+ Bán buôn thủy sản.

- Địa bàn kinh doanh:

+ Xuất khẩu sản phẩm vào các thị trường Nhật Bản, Hàn Quốc, Úc, Trung Quốc, Hồng Kông... và các nước Châu Âu.

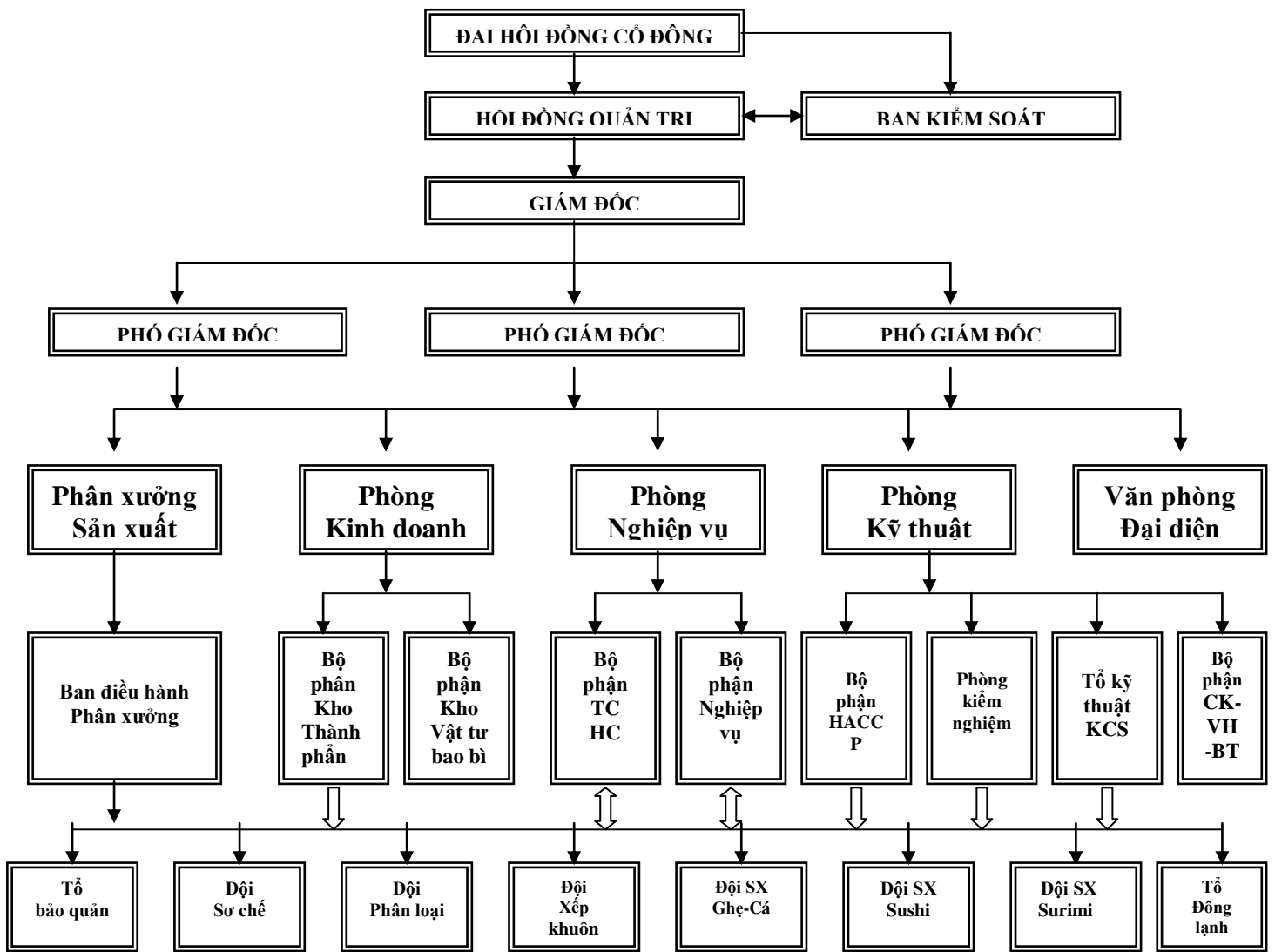
+ Kinh doanh nội địa.

**3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:**

Với đặc thù doanh nghiệp chế biến thủy sản xuất khẩu, mô hình sản xuất Công ty bao gồm các phòng nghiệp vụ, phòng kinh doanh, phòng kỹ thuật, Văn phòng Đại diện tp HCM và phân xưởng sản xuất.

Phân xưởng sản xuất bao gồm Ban điều hành phân xưởng, bộ phận KCS, Các bộ phận phụ trợ như Tổ Cơ khí-Vận hành, Tổ bảo trì và các Tổ đội thực hiện các công đoạn chế biến như Đội sơ chế, Đội phân loại, Đội xếp khuôn, Đội chế biến hàng cao cấp, Tổ sản xuất Chả cá (Surimi).

**Sơ đồ cơ cấu tổ chức và bộ máy quản lý của công ty**



**Ghi Chú:** ↓ Bộ phận trực thuộc    ⚡ Liên hệ giám sát kỹ thuật, nhân sự    ⇕ Quan hệ phụ trợ

#### **4. Định hướng phát triển:**

- **Mục tiêu hoạt động của Công ty:** Tăng cường đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực chế biến thủy sản xuất khẩu, thực hiện tối đa hóa lợi nhuận, không ngừng cải thiện đời sống, điều kiện làm việc và nâng cao thu nhập của người lao động, đảm bảo lợi ích cổ đông, đồng thời làm tốt nghĩa vụ với Ngân sách Nhà nước.

- **Chiến lược phát triển:** Sản xuất đa dạng hóa sản phẩm, đầu tư máy móc thiết bị hiện đại nhằm chuyên môn hóa một số mặt hàng xuất khẩu có chất lượng và giá trị cao. Lấy chất lượng sản phẩm và hiệu quả sản xuất kinh doanh làm thước đo cho sự phát triển; Giữ vững và nâng cao thị phần tại các thị trường truyền thống như Nhật Bản, Hàn Quốc, Châu Âu, Úc,... mở rộng xuất khẩu vào các thị trường Mỹ, Ca na đa,... phát triển thương hiệu Ngoprexco trở thành thương hiệu uy tín trên thương trường nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển bền vững.

+ Tăng cường và đào tạo đội ngũ công nhân viên có trình độ, tay nghề giỏi, có ý thức tổ chức kỷ luật cao trong lao động sản xuất.

+ Tổ chức sản xuất an toàn gắn liền với việc quản lý bảo vệ môi trường, trách nhiệm với cộng đồng và tích cực tham gia công tác xã hội.

#### **5. Các rủi ro:**

Nguồn nguyên liệu cung cấp cho sản xuất thiếu và không ổn định; Việc cạnh tranh giá xuất khẩu giữa các doanh nghiệp trong nước và các nước trong khu vực; Sự việc áp đặt các rào cản công nghệ, kỹ thuật của các nước nhập khẩu; Tình trạng thiếu hụt Công nhân trực tiếp sản xuất, Các khoản chi phí đầu vào, chi phí tài chính tăng; Tỷ gia hối đoái giảm là những nguyên nhân tác động trực tiếp đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

**II. Tình hình hoạt động năm 2015:**

**1. Tình hình sản xuất kinh doanh**

*Về thực hiện một số chỉ tiêu SXKD chủ yếu so với kế hoạch năm 2015*

Chỉ tiêu	đvt	Thực hiện		Tỷ lệ %	
		Năm 2014	Năm 2015	So TH 2014	So KH 2015
- Sản lượng sản xuất	Tấn	5.440	4.154	76	
+ Sản xuất		4.502	3.856	85	112
+Gia công		938	298	41	
- Sản lượng tiêu thụ	Tấn	5.119	4.275	83	
+ Sản xuất		4.114	3.919	95	114
+Gia công		1.005	356	35	
- Doanh thu tiêu thụ	Tr.đ	258.136	238.888	93	114
- Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	12.026	2.364		
+ Lợi nhuận từ SXKD		3.151	2.364	75	115
+ Lợi nhuận khác		8.875	00		
- Chi phí thuế TNDN	Tr.đ	2.558	531	21	129
- Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	9.468	1.888	20	
+ Lợi nhuận từ SXKD		2.521	1.888	75	114
+ Lợi nhuận khác		6.947	00		

Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015 của Công ty gặp không ít khó khăn và luôn phải đối mặt với nhiều rủi ro. Cụ thể như sau:

- Tình hình thiếu hụt nguyên liệu cung cấp cho sản xuất, khiến sản lượng sản xuất giảm nhiều so với năm 2014, chủ yếu là các mặt hàng chính có giá trị cao. Tình trạng khan hiếm nguyên liệu kéo dài, tạo sự cạnh tranh làm giá cả nguyên liệu liên tục tăng cao.

- Là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực chuyên xuất khẩu nên chịu ảnh hưởng trực tiếp về tình hình biến động tài chính thế giới. Khi đồng tiền của các

nước nhập khẩu truyền thống như Nhật bản, Hàn Quốc và Châu Âu mất giá so với đồng dollar Mỹ đã làm tăng thêm nhiều rủi ro trong khâu tiêu thụ sản phẩm như phải giảm giá hàng bán, sản lượng xuất khẩu sụt giảm, các rào cản kỹ thuật được áp đặt, thị trường xuất khẩu bị thu hẹp.

- Tình trạng thiếu hụt lao động trực tiếp sản xuất vẫn chưa được cải thiện, gây khó khăn trong công tác tổ chức sản xuất, ảnh hưởng xấu đến chất lượng sản phẩm và tăng chi phí trong quá trình sản xuất.

Các yếu tố nêu trên là nguyên nhân khiến doanh thu và lợi nhuận sản xuất kinh doanh năm 2015 của Công ty chưa đạt được kết quả như mong muốn, cũng như chưa tương xứng với tiềm lực và quy mô hoạt động của Công ty.

Để khắc phục các khó khăn trước mắt, HĐQT và Ban Giám đốc Công ty tiếp tục thực hiện các giải pháp sản xuất đa dạng hóa sản phẩm, đẩy mạnh sản xuất mặt hàng Chả cá, tăng cường các hoạt động kinh doanh và gia công các mặt hàng thủy sản xuất khẩu. Đồng thời quản lý, kiểm soát chặt chẽ định mức chế biến và các khoản chi phí sản xuất nhằm mục tiêu nâng cao sản lượng, giảm giá thành sản phẩm, sử dụng tối đa công suất máy móc thiết bị, tạo thêm việc làm để ổn định và tăng thêm thu nhập cho công nhân, đồng thời hạn chế thấp nhất các rủi ro, hoạt động có hiệu quả và bảo toàn được vốn.

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015: Lợi nhuận sau thuế TNDN đạt 1.813 triệu đồng bằng 110 % kế hoạch nhưng chỉ bằng 72% so với năm 2014.

## **2. Tổ chức và nhân sự**

### **- Danh sách Ban điều hành**

#### **Giám đốc Công ty**

- Họ và tên: HUỲNH CHÂU SANG
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 22/08/1957 - Nơi sinh: Thành phố Cần Thơ
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Thành phố Cần Thơ
- ĐC thường trú: Số G1-6 Đào Duy Anh, P.An Hòa, TP Rạch Giá, Kiên Giang



- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Đại học Hóa
- Chức vụ công tác hiện nay: Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc công ty.
- Hành vi vi phạm Pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không
- Số Cổ phần nắm giữ: 442.000 cp, chiếm tỷ lệ 22,10%/VĐL

Trong đó:

- + đại diện phần vốn Nhà nước: 400.000 cp, chiếm tỷ lệ 20,00 %/VĐL
- + Cá nhân nắm giữ: 42.000 cp, chiếm tỷ lệ 02,10%/VĐL
- Số Cổ phần nắm giữ của những người có liên quan:
  - + Vợ: Nguyễn Ngọc Thúy 33.400 cp, chiếm tỷ lệ 01,67%/VĐL
  - + Con: Huỳnh Ngọc Thạch 32.200 cp, chiếm tỷ lệ 01,61%/VĐL

**Phó Giám đốc Công ty:**

- Họ và tên: **VÕ THẾ TRỌNG**
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 06/11/1962 - Nơi sinh: Tỉnh Kiên Giang
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Tỉnh Kiên Giang
- ĐC thường trú: Số 1012 Ng Trung Trực, P.An Hòa, Rạch Giá, Kiên Giang
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế (ngành Tài chính Kế toán)
- Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc Công ty phụ trách tài chính.
- Hành vi vi phạm Pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không
- Số Cổ phần nắm giữ: 14.000 cp, chiếm tỷ lệ 0,70%/VĐL
- Số Cổ phần nắm giữ của những người có liên quan: Không

**Phó Giám đốc Công ty:**

- Họ và tên: **NGUYỄN TIẾN PHÚ**
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 08/8/1973 - Nơi sinh: Tỉnh Kiên Giang
- Quốc tịch; Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Tỉnh Quảng Nam
- ĐC thường trú: Số 388/35, Nguyễn Bình Khiêm, Rạch Giá, Kiên Giang
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cao đẳng sư phạm ngoại ngữ
- Chức vụ công tác hiện nay: Phó Giám đốc công ty phụ trách kinh doanh.
- Hành vi vi phạm Pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không
- Số Cổ phần nắm giữ: 3.200 cp, chiếm tỷ lệ 0,16%/VĐL
- Số Cổ phần nắm giữ của những người có liên quan: Không

**Phó Giám đốc Công ty:**

- Họ và tên: **TRẦN ĐÀM MINH TÂM**
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 02/8/1971 - Nơi sinh: Tỉnh An Giang
- Quốc tịch; Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Tỉnh An Giang
- ĐC thường trú: Số 50/487A, P. Vĩnh Hiệp, Rạch Giá, Kiên Giang
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Đại học công nghệ chế biến thủy sản
- Chức vụ công tác hiện nay: Phó Giám đốc Công ty phụ trách Kỹ thuật.
- Hành vi vi phạm Pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không
- Số Cổ phần nắm giữ: 200 cp, chiếm tỷ lệ 0,01%/VĐL
- Số Cổ phần nắm giữ của những người có liên quan: Không

**Kế toán trưởng Công ty**

- Họ và tên: **NGUYỄN KIM BÚP**
- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 02/07/1970 - Nơi sinh: Tỉnh Hậu Giang
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Long Mỹ- Hậu Giang
- ĐC thường trú: Số 14 đường Bùi Thị Xuân, tp Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Đại học Quản trị kinh doanh
- Chức vụ công tác hiện nay: Kế toán trưởng Công ty
- Hành vi vi phạm Pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không
- Số Cổ phần nắm giữ: 5.933 cp, chiếm tỷ lệ 0,3%/VĐL
- Số Cổ phần nắm giữ của những người có liên quan: Không

**- Tình hình nhân sự năm 2015**

- Tổng số CNV bình quân: 336 người
- Trong đó: + Gián tiếp: 24 người
- + Trực tiếp: 332 người

- Các chính sách đối với người lao động: Được thực hiện đầy đủ và đúng theo quy định của Luật lao động; Thỏa ước lao động tập thể; Chế độ BHXH, BHYT, BHTN và quy chế trả lương, thưởng của Công ty.

<b>Phân theo trình độ chuyên môn</b>	<b>S.lượng (người)</b>	<b>Tỷ lệ %</b>
- Đại học	20	5,96
- Cao đẳng, Trung cấp	28	8,33
- Sơ cấp và công nhân kỹ thuật	<b>288</b>	<b>85,71</b>

Phân theo thực hiện tuyển dụng	S.lượng (người)	Tỷ lệ %
- Có xác định thời hạn	153	45,53
- Lao động thời vụ	183	54,47
Tổng cộng	336	100,00

### 3. Tình hình đầu tư và mua sắm tài sản:

Thực hiện sự chỉ đạo của HĐQT về việc tập trung vốn phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh, từng bước giảm tỷ trọng vốn vay Ngân hàng. Năm 2015 Công ty thực hiện mua sắm một số thiết bị cần thiết theo kế hoạch, nhằm nâng cao sản lượng sản xuất, chất lượng sản phẩm, kéo giảm định mức chế biến. Danh mục tài sản gồm:

#### 1/- Thiết bị dây chuyền sản xuất chả cá:

+ 01 (một) Refiner	trị giá:	500.000.000 đ
+ 03 (ba) thiết bị bơm pit ton:		105.000.000 đ
+ 02 Ống lưới máy tách thịt:		160.935.000 đ
+ Thiết bị điện:		83.065.000 đ

#### 2/- Phương tiện phục vụ kho:

+ Xe nâng hàng:		110.000.000 đ
Tổng giá trị mua sắm năm 2015:		959.000.000 đ

### 4. Tình hình tài chính

#### a. Tình hình tài chính

Về thực hiện một số chỉ tiêu chủ yếu năm 2015 so với năm 2014

Chỉ tiêu	Đvt	Năm 2014	Năm 2015	Tỷ lệ %
- Tổng giá trị tài sản	Tr.đ	111.997	109.114	97,43
- Doanh thu tiêu thụ	Tr.đ	258.136	238.888	92,54
- Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	12.026	2.365	19,66
- Chi phí thuế TNDN	Tr.đ	2.559	550	21,49
- Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	9.468	1.813	19,15
- Cổ tức thực hiện	%	10	10	100,00

- Phát hành cổ phiếu thưởng	%	67	00
-----------------------------	---	----	----

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các tỷ số tài chính	ĐVT	Số cuối kỳ	Số đầu kỳ
<b>Các chỉ tiêu tuyệt đối</b>			
1/ Doanh thu	Triệu đồng	238,669.17	257,043.72
2/ Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	2,363.72	12,026.15
3/ Tổng giá trị tài sản	Triệu đồng	109,113.53	111,306.69
4/ Vốn chủ sở hữu	Triệu đồng	22,260.33	22,783.93
5/ Giá trị các khoản phải thu	Triệu đồng	14,269.59	19,309.12
6/ Giá trị hàng tồn kho	Triệu đồng	38,017.23	38,748.51
7/ Giá trị các khoản PTNB	Triệu đồng	19,356.54	19,127.86
<b>I. Khả năng thanh toán</b>			
1/ Khả năng thanh toán hiện thời	Lần	0.68	0.67
2/ Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0.22	0.24
<b>II. Các tỷ số về đòn cân nợ</b>			
1/ Tỷ số nợ	Lần	0.80	0.80
2/ Hệ số nợ ngắn hạn / tổng nợ	%	94.87	100.00
3/ Khả năng thanh toán lãi vay	Lần	1.46	3.16
<b>III. Các tỷ số hoạt động</b>			
1/ Vòng quay hàng tồn kho	Ngày	5.65	12.04
2/ Kỳ thu tiền bình quân (DSO)	Ngày	22.37	12.04
3/ Hiệu quả sử dụng vốn cố định	Lần	4.52	5.02
4/ Vòng quay toàn bộ vốn	Lần	2.19	2.30
5/ Vòng quay các khoản phải thu	Lần	16.73	13.31
<b>IV. Các tỷ số về doanh lợi</b>			
1/ Doanh lợi tiêu thụ (ROS)	Lần	0.01	0.05
2/ Doanh lợi vốn (ROA)	Lần	0.02	0.11
3/ Doanh lợi vốn tự có (ROE)	Lần	0.11	0.53
4/ Tỷ suất tự tài trợ	Lần	0.20	0.20
5/ Tỷ lệ chi phí quản lý	%	3.54	3.85
<b>V. So sánh các chỉ tiêu phát sinh</b>			
1/ Giá vốn hàng bán/D.Thu	Lần	0.91	0.91
2/ Chi phí Quản lý	Lần	0.06	0.06
3/ Doanh thu XNK/ Tổng D.Thu	Lần	0.00	0.00
4/ Lợi nhuận/ D.Thu	Lần	0.01	0.05
5/ Vốn lưu động	Triệu đồng	-26,123.50	-29,105.70
6/ Nợ ngắn hạn/tổng nợ	Lần	0.95	1.00

**5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu**

a/- Cổ phần:

Theo Báo cáo tài chính đã được kiểm toán ngày 31/12/2015

Tổng số cổ phần:	1.999.944 cổ phần
Loại cổ phần đang lưu hàng:	Cổ phần phổ thông
Số lượng cổ phần được tự do chuyển nhượng:	1.999.944 cổ phần
Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng:	00 cổ phần

b/- Cơ cấu cổ đông:

*Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty*

S T T	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phần	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ (%)
1	ĐD Vốn Nhà nước: Công ty DL-TM KG ông Huỳnh Châu Sang	190 Trần Phú, p. Vĩnh Thanh Vân, Rạch Giá, Kiên Giang	400.000	4.000.000.000	20,00
2	Công ty TNHH MTV Kiên Hùng I	Khu công nghiệp Cảng cá Tắc Cậu, Châu Thành, Kiên Giang	300.000	3.000.000.000	15,00
3	Willem Stuive	Vinatex-tai nguyen building. 3rd Floor Số 10 Nguyễn Huệ, Q1, tp HCM	200.000	2.000.000.000	10,00
<b>Tổng cộng</b>			<b>900.000</b>	<b>9.000.000.000</b>	<b>45,00</b>

*Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ*

Căn cứ vào Giấy CNĐKKD Số 1700460163 đăng ký lần đầu ngày 23/03/2005, đăng ký thay đổi lần thứ 5 ngày 28/08/2015 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Kiên Giang cấp, danh sách cổ đông sáng lập của Công ty gồm:

S T T	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phần	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ (%)
1	ĐD Vốn Nhà nước: Công ty TNHH MTV DL-TM KG	190 Trần Phú, P. Vĩnh Thanh Vân, Rạch Giá Kiên Giang	200.000	2.000.000.000	10,00

2	Ô. Đặng Minh Luân	65 đường Lê Lợi, Q1, thành phố Hồ Chí Minh	20.000	200.000.000	01,00
<b>Tổng cộng</b>			<b>220.000</b>	<b>2.200.000.000</b>	<b>11,00</b>

Cơ cấu vốn cổ đông:

Danh mục	Cổ đông trong n̄ớc		
	Số l̄ợng sở hữu	Giá trị	Tỷ lệ (%)
<b>1. Cổ đông sáng lập</b>	<b>220,000</b>	<b>2,200,000,000</b>	<b>11,00</b>
<i>Trong đó :</i> - <i>Cổ đông Nhà n-ớc</i>	<i>200,000</i>	<i>2,000,000,000</i>	<i>11,00</i>
- <i>Cá nhân</i>	<i>20,000</i>	<i>200,000,000</i>	<i>1,00</i>
<b>2. Cổ đông đặc biệt</b>	<b>639.166</b>	<b>6.391.660.000</b>	<b>31,96</b>
- <i>HDQT và Ban giám đốc</i>	<i>633.233</i>	<i>6.332.330.000</i>	<i>31,66</i>
- <i>Ban kiểm soát</i>	<i>00</i>	<i>00</i>	<i>00</i>
- <i>Kế toán trưởng</i>	<i>5.933</i>	<i>59.330.000</i>	<i>0,3</i>
<b>3. Cổ đông trong công ty:</b>	<b>107.631</b>	<b>1.076.310.000</b>	<b>5,38</b>
<b>4. Cổ đông ngoài công ty:</b>	<b>1.033.147</b>	<b>10.001.470.000</b>	<b>51,66</b>
<i>Trong n̄ớc:</i>	<i>791.749</i>	<i>7.917.490.000</i>	<i>39,59</i>
- <i>Cá nhân</i>	<i>769.921</i>	<i>7.699.210.000</i>	<i>38,50</i>
- <i>Tổ chức</i>	<i>21.828</i>	<i>218.280.000</i>	<i>1,09</i>
<i>Nước ngoài:</i>	<i>241.398</i>	<i>2.413.980.000</i>	<i>12,07</i>
- <i>Cá nhân</i>	<i>241.398</i>	<i>2.413.980.000</i>	<i>12,07</i>
- <i>Tổ chức</i>	<i>0</i>	<i>0</i>	<i>0,00</i>
<b>5. Cổ phiếu quỹ:</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
<b>Tổng số vốn chủ sở hữu</b>	<b>1.999.944</b>	<b>19.999.440.000</b>	<b>100,00</b>

c/- Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có thay đổi

Thực hiện hoàn tất phương án phát hành 800.000 cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu từ nguồn vốn chủ sở hữu để tăng vốn cổ phần từ 12 tỷ đồng lên 20 tỷ đồng  
 Kết quả:

- Ngày 05/08/2015 được Sở GD&ĐT Hà Nội ban hành Quyết định số 478/QĐ-SGD&ĐT chấp thuận cho NGC niêm yết bổ sung cổ phiếu lần thứ 2

- + Số lượng cổ phiếu niêm yết bổ sung 799.944 cổ phiếu (Hai trăm ngàn)
- + Giá trị cổ phiếu niêm yết bổ sung 7.999.440.000 đ
- + Tổng số lượng Chứng khoán niêm yết 1.999.944 cổ phiếu
- + Tổng giá trị Chứng khoán niêm yết 19.999.440.000 đ

d/- Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có

e/- Các chứng khoán khác : Không có

## **6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội**

6.1 Quản lý nguồn nguyên liệu:

a) Tổng lượng vật liệu bao bì đóng gói sản phẩm:

- Carton: 236 tấn

- PE.PA: 41 tấn

b) Tỷ lệ % vật liệu được tái chế sử dụng:

- Carton: 06%

- PE.PA: 05%

Toàn bộ vật liệu bao bì đóng gói sản phẩm của Công ty đều là sản phẩm xuất khẩu, không tiêu thụ nội địa

6.2 Tiêu thụ năng lượng:

a) Điện năng tiêu thụ trực tiếp: 3.604.100 Kw, bình quân: 10.000 Kw/ngày

b) Năng lượng tiết kiệm thông qua sáng kiến: 9,50% tương đương: 39.795 Kw

c) Báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng

Thay đổi máy móc hiện đại có công suất lớn; Lắp đặt hệ thống cấp đông vận hành liên hoàn, nâng công suất các thiết bị cấp đông, tăng cường kiểm soát chặt chẽ quá trình sử dụng điện trong sản xuất.

6.3 Tiêu thụ nước:

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng:

+ Nguồn nước cấp: Giếng khoan công nghiệp 50m<sup>3</sup>/giờ

+ Lượng nước sử dụng: 116.757m<sup>3</sup>/năm. Bình quân: 324 m<sup>3</sup>/ngày đêm

b) Tỷ lệ % và tổng lượng nước tái sử dụng: 15% tương ứng 50 m<sup>3</sup>/ngày đêm

6.4 Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không

b) Tổng số tiền bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không.



6.5 Chính sách liên quan đến người lao động:

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình của người lao động

- + Số lao động bình quân năm: 336 người
- + Mức lương trung bình: 4.245.000 đồng/người/tháng

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

Công tác chăm lo nâng cao đời sống vật chất và tinh thần người lao động luôn là mục tiêu quan trọng hàng đầu trong quá trình phát triển của Công ty. Các chính sách quyền lợi người lao động luôn được quan tâm như tham gia đầy đủ các loại hình bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, hực hiện tốt các chế độ phụ cấp tuân thủ đúng quy định của Luật Lao động và các quy định về chính sách chế độ, quyền lợi người lao động. Trang bị đầy đủ bảo hộ lao động công cụ, dụng cụ khi tham gia sản xuất, tổ chức khám sức khỏe cho người lao động theo đúng định kỳ 1 đến 2 lần /năm, có hợp đồng với cơ quan y tế sơ cấp cứu các trường hợp bệnh tật, tai nạn bất trắc, trong năm không có xảy ra tai nạn lao động.

Về hỗ trợ người lao động: Trong năm Công ty đã chi tiền ăn ca cho người lao động số tiền là 1.940851.790 đ, tổ chức thăm hỏi trợ cấp ốm đau là 22.100.000 đ, tổ chức tham quan nghỉ dưỡng cho công nhân có thành tích xuất sắc với số tiền 110.695.000 đ. Thường xuyên tổ chức các phong trào thi đấu thể thao nhân các ngày lễ lớn trong năm để tạo sân chơi lành mạnh, bổ ích cho CNV sau những ngày lao động, tạo sự vui tươi, phấn khởi trong công tác, hăng say trong lao động, gắn bó lâu dài với Công ty.

c) Hoạt động đào tạo người lao động:

Đây là hoạt động thường xuyên, nhằm đào tạo và nâng cao tay nghề, kiến thức cho người lao động, giúp người lao động nâng cao năng suất và hiệu quả công việc. Từ đó giúp người lao động nâng cao thu nhập, an tâm làm việc và ổn định cuộc sống qua các hình thức đào tạo:

- Đào tạo tại chỗ kỹ năng thao tác từng công đoạn của quy trình chế biến. Kết hợp với các trường đào tạo tay nghề đào tạo ngắn hạn an toàn vệ sinh thực phẩm cho toàn thể công nhân. Đưa đi đào tạo về an toàn vệ lao động cho bộ phận công nhân phụ trợ. Ngoài ra Công ty kết hợp Trung tâm kiểm định 3 đào tạo kiến thức tiêu chuẩn BRC, ISO môi trường, 5S,...

6.6 Trách nhiệm với cộng đồng địa phương:

Năm 2015 Công ty đã tham gia ủng hộ các phong trào đền ơn đáp nghĩa, học sinh nghèo vượt khó, mái ấm tình thương với số tiền là 44.000.000 đ.

6.7 Báo cáo liên quan đến thị trường vốn xanh: Chờ hướng dẫn của UBCKNN.

**III. Báo cáo của Ban Giám đốc:**

**1- Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh**

Đvt: 1.000.000 đ

STT	CHỈ TIÊU	KH 2015	TH 2015	Tỷ lệ %
<b>I</b>	<b>DOANH THU</b>			
01	Doanh thu thuần SP tiêu thụ	208.496	238.669	114
02	Giá thành SP tiêu thụ	188.368	216.889	115
03	Chi phí bán hàng	7.923	8.439	107
04	Chi phí quản lý doanh nghiệp	4.691	5.322	113
07	Lợi tức	7.514	8.019	102
<b>II</b>	<b>HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH</b>			
01	Doanh thu hoạt động tài chính		976	
02	Chi phí hoạt động tài chính	5.460	6.397	
	- Trả lãi tiền gửi Ngân hàng	5.460	5.113	
03	Lãi từ hoạt động tài chính	(5.460)	(5.421)	99
<b>III</b>	<b>HOẠT ĐỘNG KHÁC</b>			
01	Thu nhập khác	00	00	
02	Chi phí khác	00	234.710	
03	Lãi (lỗ) từ hoạt động khác	00	(235)	
<b>III</b>	<b>TỔNG LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ</b>	<b>2.054</b>	<b>2.363</b>	<b>115</b>
01	Thuế TNDN	411	550	
	- Từ lợi nhuận SXKD	411	550	
	- Từ lợi nhuận khác	00		
02	<b>TỔNG LỢI NHUẬN SAU THUẾ</b>	<b>1.643</b>	<b>1.813</b>	<b>110</b>
03	Quỹ đầu tư phát triển	164	205	
04	Quỹ dự phòng tài chính 5%/PST	00	00	
05	Quỹ KT và PL 20%/PST	329	410	
06	<b>Lợi nhuận sau khi trích lập quỹ</b>	<b>1.150</b>	<b>1.198</b>	<b>104</b>
	+ Chi thù lao TV HĐQT và BKS	140	00	
	+ Cổ tức cổ đông năm 2015	1.010	1.198	
	+ Cổ tức còn lại tại 01/01/2015	1.087	894	
	+ Cổ tức còn lại tại 31/12/2015	<b>2.097</b>	<b>2.092</b>	100

	+ Dự kiến trả cổ tức 10% 2015	<b>2.000</b>	<b>2.000</b>	100

Hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015 của Công ty thực sự gặp rất nhiều khó khăn. Tình trạng thiếu hụt nguyên liệu cung cấp cho sản xuất kéo dài nhiều tháng là nguyên nhân khiến sản lượng sản xuất các mặt hàng thế mạnh của Công ty sụt giảm đáng kể. Bên cạnh đó do chịu ảnh hưởng biến động tỷ giá tại các nước nhập khẩu như đồng Yên Nhật Bản, Won Hàn Quốc, Euro Châu Âu mất giá so với USD Mỹ khiến giá bán hầu hết các mặt hàng đều giảm sâu, tình trạng cạnh tranh tiêu thụ sản phẩm của các doanh nghiệp trong nước và các nước trong khu vực diễn ra ngày càng gay gắt, nhiều rào cản kỹ thuật, công nghệ được áp đặt, sản lượng tiêu thụ giảm, thị trường xuất khẩu bị thu hẹp. Trong nước giá cả nguyên liệu Hải sản liên tục tăng cao do khan hiếm. Tình trạng thiếu hụt lực lượng lao động trực tiếp sản xuất kéo dài, chưa được khắc phục là các nguyên nhân chủ yếu ảnh hưởng đến kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015.

Trước những khó khăn, thách thức HĐQT đã chủ động đề ra các giải pháp nhằm tăng sản lượng sản xuất: Tích cực tìm kiếm nguồn nguyên liệu từ các tỉnh trong khu vực và các tỉnh Miền Trung, thực hiện dự trữ nguyên liệu theo mùa vụ nhằm đảm bảo cho Nhà máy hoạt động liên tục; Tập trung sản xuất các mặt hàng đang có nguồn nguyên liệu ổn định, có sản lượng song song với sản xuất các mặt hàng có giá trị cao, có hiệu quả, thực hiện đa dạng hóa sản phẩm. Đồng thời tăng cường công tác quản lý, kiểm tra chặt chẽ quy trình chế biến, định mức nguyên liệu và chi phí sản xuất nhằm đảm bảo chất lượng sản phẩm đồng thời kéo giảm chi phí sản xuất, hạ giá thành sản phẩm.

Qua công tác tăng cường tiếp thị, tích cực tìm kiếm khách hàng, kết quả công ty đã có thêm nhiều khách hàng mới, khách hàng tiềm năng tại các thị trường Hàn Quốc, Châu Âu,... từ đó sản lượng tiêu thụ dần được nâng lên, doanh thu tăng nhanh góp phần quay nhanh đồng vốn, kéo giảm chi phí tài chính, chi phí quản lý và các khoản chi phí khác.

Công ty thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu cơ bản của kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015. Mặc dù kết quả đạt được chưa được như mong muốn, nhưng qua đó cũng đánh giá được sự quyết tâm, nỗ lực của HĐQT, Ban Giám đốc và toàn thể CNV công ty trong việc thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh mà Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông giao cho.

## 2- Tình hình tài chính

### a/- Tình hình tài sản:

- Tài sản ngắn hạn giảm 3.830.800.747 đ chủ yếu là do giảm công nợ phải thu người mua, nguyên nhân do tăng số lượng dự trữ nguyên liệu theo thời vụ và một số hợp đồng bán hàng rơi vào tháng 01 năm 2015.

- Tài sản dài hạn tăng 947.078.340 đ, nguyên nhân tăng là chênh lệch do hạch toán tăng tài sản cố định (Kho đông lạnh thành phẩm 500 tấn + mua sắm thiết bị hệ thống Chả cá) + Chi phí xây dựng dở dang với các khoản khấu hao TSCĐ và phân bổ chi phí dài hạn.

- Nợ phải thu: 14.269.585.357 đ trong đó có 155.379.274 đ nợ khó đòi. Các khoản nợ khó đòi đã trích lập quỹ dự phòng.

- Hàng hóa, thành phẩm tồn kho: đảm bảo số lượng và chất lượng

### b/- Tình hình nợ phải trả

- Nợ phải trả ngắn hạn tính đến 31/12/2015 giảm 6.812.999.657đ so 01/01/2015. Nguyên nhân chủ yếu do giảm nợ vay ngắn hạn Ngân hàng và khoản phải trả ngắn hạn khác.

- Nợ phải trả dài hạn tính đến 31/12/2015 còn 4.452.874.650 đ. Là khoản vay trung dài hạn còn phải trả cho khoản đầu tư xây dựng Nhà máy.

- Tình hình biến động tỷ giá hối đoái năm 2015 đã ảnh hưởng đến kết quả sản xuất kinh doanh làm lỗ 308.487.114 đ do đánh giá lại các khoản nợ vay Ngân hàng ngắn hạn bằng dollar Mỹ.

## 3/- Về Công tác đầu tư:

Thực hiện kế hoạch đầu tư phát triển nâng cao năng lực sản xuất theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015. Công ty đã thực hiện mua sắm các trang thiết bị nhằm nâng cao sản lượng sản xuất, cải thiện chất lượng sản phẩm, kéo giảm định mức chế biến. Các thiết bị đưa vào sản xuất đã phát huy hiệu quả thiết thực. Danh mục tài sản gồm:

### 1/- Thiết bị dây chuyền sản xuất chả cá:

+ 01 (một) Refiner	trị giá:	500.000.000 đ
+ 03 (ba) thiết bị bơm pit ton:		105.000.000 đ
+ 02 Ống lưới máy tách thịt:		160.935.000 đ
+ Thiết bị điện:		83.065.000 đ

**2/- Phương tiện phục vụ kho:**

+ Xe nâng hàng:	110.000.000 đ
Tổng giá trị mua sắm năm 2015:	959.000.000 đ

**4/- Về nguồn nhân lực:**

Tình trạng thiếu hụt công nhân trực tiếp sản xuất trong năm chưa được cải thiện, chưa đáp ứng được nhu cầu sản xuất của Nhà máy do ý thức kỷ luật lao động Công nhân còn kém, năng suất lao động thấp do đa số là lao động phổ thông tại địa phương làm việc theo thời vụ. Tình trạng trên đã gây khó khăn trong khâu tổ chức sản xuất và thiệt hại cho Công ty.

Tiếp tục thực hiện các biện pháp tăng cường tuyển dụng lao động, đào tạo tay nghề và nâng cao năng suất lao động., làm tốt các chính sách tiền lương, tiền thưởng, chế độ BHXH, BHYT, ... nâng phụ cấp tiền ăn, bố trí nơi ăn ở,... Từng bước nâng cao thu nhập, ổn định việc làm cho người lao động, tạo sự gắn bó làm việc lâu dài với Công ty.

**5/- Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016**

**5.1 Các chỉ tiêu cơ bản**

- Doanh thu tiêu thụ:	243.906.063.000 đ
- Lợi nhuận trước thuế:	4.151.205.000 đ
- Lợi nhuận sau thuế:	3.320.964.000 đ
- Tỷ lệ % chia cổ tức:	08% đến 12%

**5.2 Kế hoạch đầu tư:**

- Thực hiện các giải pháp nhằm tập trung nguồn vốn ưu tiên phục vụ sản xuất kinh doanh, từng bước cải thiện cơ cấu nguồn vốn, kéo giảm tỷ trọng vốn vay Ngân hàng, hạn chế thấp nhất tình trạng mất cân đối vốn do sử dụng vốn vay ngắn hạn đầu tư tài sản dài hạn. Do đó, dự kiến năm 2016 Công ty chỉ mua sắm các thiết bị thay thế khi cần thiết. Trước khi thực hiện sẽ được tán thành thông qua của HĐQT Công ty.

**6/- Giải trình của Ban Giám đốc với ý kiến của Kiểm toán:**

- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2015 của Công ty CP chế biến thủy sản xuất khẩu Ngô Quyền lập ngày 12/01/2016 và Báo cáo kiểm toán độc lập số 14/2016/BCKT-

CT.005 ngày 24/02/2016 của Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt nam – Chi nhánh Cần Thơ. Công ty có giải trình như sau:

1. Về kết quả sản xuất kinh doanh:

- Lợi nhuận SXKD trước thuế theo BCTC của Công ty là: 2.418.816.994 VND
- Lợi nhuận SXKD trước thuế theo BCTC kiểm toán là: 2.363.716.994 VND
- Chênh lệch giảm sau kiểm toán là: 55.100.000 VND

Lý do: Điều chỉnh trích dự phòng nợ phải ngắn hạn khó đòi.

2. Ý kiến của Kiểm toán về nợ ngắn hạn của Công ty vượt quá tài sản ngắn hạn do sử dụng vốn ngắn hạn đầu tư tài sản dài hạn.

Năm 2010 Công ty thực hiện dự án đầu tư xây dựng Nhà máy mới tại Khu Cảng cá Tắc Cậu, xã Bình An, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang (Do phải di dời Nhà máy 326-328 Ngô Quyền theo quy hoạch của UBND thành phố Rạch Giá) Nhà máy mới được đầu tư hệ thống máy móc thiết bị hiện đại mới 100% và có công suất 4.000 tấn sản phẩm/năm với tổng mức đầu tư gần 70 tỷ đồng. Nhà máy chính thức hoạt động vào cuối năm 2012. Nguồn vốn đầu tư xây dựng Nhà máy từ vay trung hạn (05 năm) của Ngân hàng TMCP Vietcom bank Kiên Giang với số tiền là 37,4 tỷ đồng, còn lại là nguồn vốn chủ sở hữu của Công ty. Do không được tài trợ bằng nguồn vốn vay dài hạn (theo Dự án đầu tư công trình thời hạn hoàn vốn là 10 năm) Công ty phải sử dụng vốn ngắn hạn để tất toán khoản vay trung hạn làm phát sinh tình trạng mất cân đối cơ cấu nguồn vốn.

Trước tình hình trên HĐQT Công ty đã có chỉ đạo thực hiện các biện pháp nhằm kéo giảm số dư nợ vay ngắn hạn như: Tăng cường công tác tiếp thị bán hàng để quay nhanh đồng vốn, kiểm tra, quản lý giá trị thành phẩm tồn kho và dự trữ nguyên liệu ở mức hợp lý, theo dõi và kiểm soát chặt chẽ các khoản chi phí sản xuất để hạ giá thành, giảm chi phí tài chính nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh. Đồng thời trong năm 2016 HĐQT trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2016 về kế hoạch phát hành thêm cổ phiếu để tăng vốn điều lệ. Thực hiện đồng thời các biện pháp trên nhằm mục tiêu từng bước cơ cấu lại nguồn vốn hợp lý, hạn chế thấp nhất các rủi ro và sử dụng vốn có hiệu quả. Trên đây là giải trình các nghiệp vụ kinh tế phát sinh làm thay đổi kết quả lợi nhuận của Công ty sau khi BCTC năm 2015 được kiểm toán.

**IV. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Công ty:***1/- Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty:*

Là Doanh nghiệp Hoạt động sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực chế biến thủy sản xuất khẩu trong đó nhiều sản phẩm chính là Hải sản, do đó nguồn nguyên liệu cung cấp cho sản xuất lệ thuộc rất nhiều vào sản lượng khai thác đánh bắt của bà con ngư dân, Công ty thường xuyên phải đối mặt với nhiều khó khăn do thiếu hụt nguyên liệu sản xuất tạo sự cạnh tranh giá cả thu mua nguyên liệu của các doanh nghiệp trên địa bàn. Các rủi ro do lệ thuộc vào thị trường xuất khẩu như cạnh tranh giá bán sản phẩm giữa các doanh nghiệp trong nước và các nước trong khu vực, tỷ giá hối đoái ngoại tệ, sức tiêu thụ và sự áp đặt các rào cản kỹ thuật của các nước nhập khẩu,... Ngoài ra tình trạng thiếu hụt lao động trực tiếp sản xuất kéo dài chưa được khắc phục gây không ít thiệt hại trong tổ chức và ổn định sản xuất,... Trên đây là các yếu tố rủi ro ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2015

Bằng các giải pháp cụ thể của HĐQT, công tác điều hành linh hoạt của Ban Giám đốc và quyết tâm phấn đấu của toàn thể Công nhân viên Công ty, nhằm cố gắng thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch. Tuy chưa đạt được kết quả như mong muốn và tương xứng với quy mô hoạt động của Công ty nhưng cũng giúp Công ty vượt qua những khó khăn thử thách trước mắt, thực hiện hoàn thành kế hoạch năm 2015 của Đại hội đồng cổ đông đề ra.

*2/- Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Giám đốc:*

Nhận định tình hình hoạt động SXKD năm 2015 còn nhiều rủi ro. Ban Giám đốc công ty đã có những nỗ lực triển khai thực hiện tốt các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT, đề xuất các biện pháp nhằm tháo gỡ những khó khăn phát sinh trong quá trình sản xuất kinh doanh, quyết tâm thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu cơ bản kế hoạch năm 2015.

Công tác quản lý tài chính chặt chẽ, quan hệ tín dụng linh hoạt và có hiệu quả, không có nợ vay Ngân hàng quá hạn, đảm bảo vốn phục vụ nhu cầu sản xuất, bảo toàn được vốn và có hiệu quả. Tiếp tục duy trì tình hình tài chính lành mạnh và ổn định.

Công tác tổ chức quản lý điều hành sản xuất tương đối ổn định, kỹ thuật chế biến luôn được cải tiến, các chi phí sản xuất, định mức chế biến thường xuyên được quản lý, theo dõi kiểm soát chặt chẽ.

Tích cực trong công tác tiếp thị tìm kiếm khách hàng. Từ đó, các thị trường xuất khẩu truyền thống được giữ vững, phát triển thêm nhiều khách hàng mới tiềm năng ở các thị trường Châu Âu, Nhật Bản và Hàn Quốc.

Công tác tạo nguồn nhân lực: Thực hiện tốt các chính sách, chế độ đối với người lao động. Tuy nhiên, tình trạng thiếu hụt lao động vẫn chưa được cải thiện, cần có nhiều giải pháp khắc phục kịp thời, nhằm tạo sự ổn định lâu dài trong công tác tổ chức sản xuất, góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

### 3/- Các kế hoạch định hướng của HĐQT

Tiếp tục đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh bền vững trong lĩnh vực chế biến thủy sản xuất khẩu, thực hiện đa dạng hóa sản phẩm và chuyên môn hóa một số mặt hàng thủy sản xuất khẩu có chất lượng và giá trị cao.

Tăng cường nâng cao công tác quản lý: Kiểm tra giám sát chặt chẽ trong quá trình sản xuất nhằm mục tiêu nâng cao và ổn định chất lượng sản phẩm để tăng sản lượng xuất khẩu vào các thị trường Nhật Bản, Hàn Quốc và các nước thuộc khối Châu Âu. Tăng cường công tác tiếp thị tìm thêm khách hàng mới ở các nước Mỹ, Canada.

Mở rộng lĩnh vực kinh doanh thương mại và dịch vụ chế biến thủy sản nhằm gia tăng sản lượng, tăng doanh thu. Thực hiện các biện pháp nâng cao năng suất lao động, sử dụng tối đa công suất máy móc thiết bị để kéo giảm các khoản chi phí sản xuất, nhằm hướng đến mục tiêu tối đa hóa lợi nhuận, tạo việc làm và thu nhập ổn định cho công nhân đồng thời cũng là giải pháp để phát huy nội lực và khả năng cạnh tranh của Công ty.

## V. Quản trị Công ty:

### 1/- Hội đồng quản trị

a/- Thành viên và cơ cấu HĐQT

TT	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng CP	Tỷ lệ %/VĐL
1	<b>Huỳnh Châu Sang</b>	<b>Chủ tịch</b>	<b>442.000</b>	<b>22,10</b>
	Trong đó:			
	- Cá nhân		42.000	2,10
	- ĐD Công ty TNHH MTV DL-TM Kiên Giang		400.000	20,00
2	<b>Võ Thế Trọng</b>	<b>Thành viên</b>	<b>14.000</b>	<b>0,70</b>



<b>3</b>	<b>Phạm Văn Hoàng</b> - ĐD Cty TNHH Kiên Hùng 1	<b>Thành viên</b>	<b>300.000</b> 300.000	<b>15,00</b> 15,00
<b>4</b>	<b>Nguyễn Thị Yến</b>	<b>Thành viên</b>	<b>73.833</b>	<b>3,69</b>
<b>5</b>	<b>Nguyễn Kim Búp</b>	<b>Thành viên</b>	<b>5.933</b>	<b>0,30</b>

b/- Các tiêu ban thuộc HĐQT: Không có

c/- Hoạt động của HĐQT

- Các cuộc họp của HĐQT

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Ghi chú
1	Ông Huỳnh Châu Sang	Chủ tịch	8	100%	-
2	Ông Võ Thế Trọng	Thành viên	8	100%	-
3	Ông Phạm Văn Hoàng	Thành viên	8	100%	-
4	Bà Nguyễn Kim Búp	Thành viên	8	100%	-
5	Bà Nguyễn Thị Yến	Thành viên	8	100 %	-

- Nội dung các cuộc họp:

+ Ngày 24/02/2015: Thông qua HĐQT về việc: Báo cáo kết quả thực hiện SXKD năm 2014, BCTC năm 2014 đã kiểm toán, chương trình tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015, phương án trả cổ tức bằng tiền mặt và kế hoạch phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu.

+ Ngày 15/5/2015: Hộ đồng quản trị họp bầu ông Huỳnh Châu Sang giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT sau bầu cử thành viên HĐQT tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015.

+ Ngày 27/5/2015 HĐQT thông qua việc bổ nhiệm các chức vụ Phó Giám đốc và Kế toán trưởng Công ty.

+ Ngày 01/6/2015 HĐQT thông qua việc bổ nhiệm bổ sung 01 Phó Giám đốc Công ty phụ trách kỹ thuật.

+ Ngày 29/5/2015 HĐQT thông qua phương án phát hành 800.000 cổ phiếu trị giá 8.000.000.000 đồng từ nguồn vốn chủ sở hữu để tăng vốn cổ phần thưởng cho cổ đông hiện hữu theo như của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên ban hành ngày 15/5/2015.

+ Ngày 10/7/2015 HĐQT thông qua báo cáo kết quả hoạt động SXKD 06 tháng đầu năm 2015 và phương hướng thực hiện kế hoạch SXKD 6 tháng cuối năm 2015.

+ Ngày 13/8/2015 Báo cáo HĐQT kết quả đợt phát hành 800.000 cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.

+ Ngày 24/11/2015 Báo cáo tình hình hoạt động SXKD 9 tháng năm 2015; Trình HĐQT thông qua số liệu điều chỉnh các chỉ tiêu cơ bản của kế hoạch SXKD năm 2015.

- Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Giám đốc:

+ HĐQT thường xuyên thực hiện kiểm tra giám sát hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh và các hoạt động khác của Ban Giám đốc, các bộ phận quản lý trực thuộc Công ty. Thông qua việc theo dõi, kiểm tra, phân tích BCTC, Báo cáo tình hình hoạt động SXKD định kỳ tháng, quý có ý kiến chỉ đạo, đề ra các giải pháp kịp thời trong việc tăng cường công tác tiếp thị, đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm, phát triển mặt hàng mới, cải tiến kỹ thuật chế biến để nâng cao chất lượng sản phẩm, tăng năng suất lao động và tiết kiệm chi phí sản xuất nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động SXKD cũng như hiệu quả trong công tác đầu tư xây dựng, mua sắm tài sản. Đảm bảo tất cả các hoạt động của Công ty được thực hiện đúng theo tinh thần Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết của HĐQT ban hành.

+ Phối hợp với BKS kiểm tra việc tuân thủ, chấp hành các quy định của Pháp luật Nhà nước, Điều lệ và các quy trình, quy định khác của Công ty.

- Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT: Không có tiểu ban.

- Các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT:

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-HĐQT-15	13/3/2015	- Thông qua chương trình tổ chức và nội dung Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015. - Thông qua kế hoạch chi trả cổ tức bằng tiền mặt năm 2014. - Thông qua phương án phát hành 800.000 cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu từ nguồn vốn chủ sở hữu.
2	02/NQ-HĐQT-15	15/5/2015	- HD(QT bầu Ông Huỳnh Châu Sang giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT

			nhiệm kỳ 3 (2015-2020).
3	03/NQ-HĐQT-15	27/5/2015	- Thông qua Bổ nhiệm các chức vụ Phó Giám đốc và Kế toán trưởng Công ty nhiệm kỳ 3 năm (2015-2018)
4	04/NQ/HĐQT-15	27/5/2015	Thông qua phương án cụ thể phát hành 800.000 cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu từ nguồn vốn chủ sở hữu để tăng vốn điều lệ.
5	05/NQ/HĐQT-15	01/6/2015	Thông qua việc bổ nhiệm Ông Trần Đàm Minh Tâm làm Phó Giám đốc Công ty, phụ trách kỹ thuật.
6	07/NQ/HĐQT-15	26/11/2015	Thông qua điều chỉnh các chỉ tiêu cơ bản của Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015
7	Quyết định 01/QĐ/HĐQT/NQ-15	19/5/2015	Quyết định tái bổ nhiệm Ông Võ Thế Trọng làm Phó Giám đốc Công ty phụ trách tài chính, nhiệm kỳ (2015-2018)
8	Quyết định 02/QĐ/HĐQT/NQ-15	19/5/2015	Quyết định tái bổ nhiệm Ông Nguyễn Tiến Phú làm Phó Giám đốc Công ty phụ trách kinh doanh, nhiệm kỳ (2015-2018)
9	Quyết định 03/QĐ/HĐQT/NQ-15	19/5/2015	Quyết định tái bổ nhiệm Bà Nguyễn Kim Búp làm Kế toán trưởng Công ty, nhiệm kỳ (2015-2018)
10	Quyết định 04/QĐ/HĐQT/NQ-15	01/6/2015	Quyết định bổ nhiệm Ông Trần Đàm Minh Tâm làm Phó Giám đốc Công ty phụ trách Kỹ thuật, nhiệm kỳ (2015-2018)
11	Quyết định 05/QĐ/HĐQT/NQ-15	01/6/2015	Quyết định sử dụng Quỹ dự phòng tài chính bù đắp các rủi ro phát sinh trong sản xuất kinh doanh theo hướng dẫn tại Thông tư 117/2010/TT-BCT ngày 05/8/2010 của Bộ Tài chính.

d/- Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập không điều hành:

các thành viên HĐQT độc lập không điều hành đều tham dự các cuộc họp và các hoạt động của HĐQT. Xem xét các báo cáo, đề xuất của Ban Giám đốc, đóng góp ý kiến, đề ra các giải pháp, phương hướng hoạt động của Công ty về các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT làm cơ sở để HĐQT ban hành các Nghị quyết, Quyết định.

e/- Hoạt động của các tiểu ban trong HĐQT: Không thành lập tiểu ban.

f/- Danh sách các TV HĐQT có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty: Chưa có

## 2/- Ban Kiểm soát

a/- Thành viên và cơ cấu BKS

TT	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng CP	Tỷ lệ %/VĐL
1	Đặng Văn Lành	Trưởng ban	00	0,00
2	Nguyễn Thành Công	Thành viên	00	00
3	Dương Thành Huyền	Thành viên	00	00

b/- Hoạt động của BKS

Ban kiểm soát đã thực hiện tốt nhiệm vụ giám sát. Kiểm tra tình hình hoạt động và kết quả sản xuất kinh doanh, tình hình đầu tư, kiểm tra số liệu Báo cáo tài chính định kỳ quý, năm; Thường xuyên giám sát thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT. Cùng tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT.

## 3/- Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT và BKS

a/- Lương thưởng, thù lao và các khoản lợi ích HĐQT và BKS

ĐVT:1.000 đ

T	Họ và tên	Chức vụ	Lương PC lương	Thưởng	Thù lao	Tổng Công	Phụ ghi
1	Huỳnh Châu Sang	Chủ tịch HĐQT Kiêm GD	279.768	45.030	24.000	348.798	Kiểm nhiệm

2	Võ Thế Trọng	HĐQT Kiêm PGĐ	220.046	36.450	21.000	277.496	Kiểm nhiệm
3	Nguyễn Kim Búp	HĐQT Kiêm KTT	219.647	36.210	18.000	273.857	Kiểm nhiệm
4	Phạm Văn Hoàng	TV HĐQT	20.844		18.000	38.844	
5	Nguyễn Thị Yến	TV HĐQT	18.759		17.000	35.759	
6	Đặng Văn Lành	Trưởng BKS	20.844		18.000	38.844	
7	Nguyễn Thành Công	TV BKS	8.100			8.100	
8	Dương Thành Huyền	TV BKS	88.810	15.400	9.000	113.210	Kiểm nhiệm
9	Lê Minh Đước	TV BKS	5.580		6.000	11.580	

b/- Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không có

c/- Hợp đồng giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có

d/- Việc thực hiện các Nghị quyết về quản trị công ty: Tuân thủ các quy định của Pháp luật hiện hành, Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty, các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của HĐQT và các nội quy, quy chế của CTCP chế biến thủy sản xuất khẩu Ngô Quyền.

**VI. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2015**

- **Báo cáo của HĐQT**
- **Báo cáo kiểm toán**
- **Bảng cân đối kế toán**
- **Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh**
- **Báo cáo luân chuyển tiền tệ**
- **Thuyết minh báo cáo tài chính**
- 

Kiên Giang, ngày 10 tháng 3 năm 2016

**CHỦ TỊCH HĐQT**

**HUỲNH CHÂU SANG**